

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: 37 /2017/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 7 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh
Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bồi dưỡng khuyến khích học tập đối với
học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo
dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 12 năm 2012 của Bộ
trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của
trường trung học phổ thông chuyên;

Xét Tờ trình số 146/TTr-UBND ngày 23 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị ban hành nghị quyết Quy định một số chính
sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết,
tỉnh Quảng Ngãi; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân
dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh các lớp
chuyên của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Học sinh các lớp chuyên của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê
Khiết, tỉnh Quảng Ngãi;

b) Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi;

c) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Chính sách hỗ trợ

1. Hỗ trợ chi phí học tập thường xuyên:

a) Hỗ trợ bằng 70% mức lương cơ sở/học sinh/tháng cho đối tượng là: học sinh là con hộ nghèo, hộ cận nghèo, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, liệt sĩ, con gia đình là nạn nhân chất độc da cam/dioxin, mồ côi cả cha lẫn mẹ; học sinh có hộ khẩu thường trú ở xã, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã thuộc huyện Lý Sơn; học sinh là người dân tộc thiểu số; học sinh là người khuyết tật.

b) Hỗ trợ bằng 30% mức lương cơ sở/học sinh/tháng cho đối tượng còn lại.

c) Thời gian hỗ trợ: Thời gian cấp vào đầu mỗi tháng học và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

2. Hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập:

a) Mức học bổng khuyến khích học tập cho một học sinh một tháng bằng năm lần mức học phí hiện hành của trường trung học phổ thông chuyên được phép thu cho đối tượng là học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong học kỳ và đạt được một trong các tiêu chuẩn sau: điểm trung bình học kỳ môn chuyên đạt từ 9 điểm trở lên; thành viên đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc thành viên cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh để dự thi cấp quốc gia.

b) Mức học bổng khuyến khích học tập cho một học sinh một tháng bằng ba lần mức học phí hiện hành của trường trung học phổ thông chuyên được phép thu cho đối tượng là học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong học kỳ và đạt được một trong các tiêu chuẩn sau: điểm trung bình học kỳ môn chuyên đạt từ 8,5 đến dưới 9 điểm; đạt được từ giải 3 trở lên trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh của năm học đó.

c) Học sinh đồng thời đạt học bổng khuyến khích học tập tại điểm a, điểm b Khoản này và học bổng theo quy định tại Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thì chỉ được nhận một học bổng mức cao hơn.

d) Thời gian hỗ trợ: Học bổng được cấp sau khi có kết quả học tập theo từng học kỳ và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

3. Hỗ trợ tài liệu học tập:

Học sinh được mượn miễn phí sách giáo khoa, sách tham khảo, tài liệu học tập tại thư viện, được sử dụng miễn phí internet, phương tiện, thiết bị phục vụ việc học tập, nghiên cứu khoa học của nhà trường.

4. Hỗ trợ chỗ ở:

a) Học sinh được bố trí ở ký túc xá miễn phí đối với học sinh ở các xã, phường, thị trấn cách trường từ 10km trở lên, ưu tiên đối với những học sinh ở xa.

b) Trường hợp ký túc xá không còn đủ chỗ bố trí, học sinh có nhà ở cách trường từ 10 km trở lên được hỗ trợ tiền thuê chỗ ở hàng tháng bằng 25% mức lương cơ sở; thời gian được hưởng không quá 9 tháng/năm học; tiền hỗ trợ được cấp theo từng học kỳ.

Điều 3. Thời điểm áp dụng

Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh các lớp chuyên của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi tại nghị quyết này được áp dụng từ năm học 2017 - 2018.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách tỉnh

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 13 tháng 7 năm 2017, có hiệu lực thi hành từ ngày 25 tháng 7 năm 2017 và thay thế Nghị quyết số 21/2009/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi./.

Nơi nhận:

- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBTƯQH;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL – Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đại biểu ĐBQH bầu ở tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh, Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng HĐND tỉnh: C-PVP, các Phòng, CV;
- Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT, BVHXH (1), tqlh 180.

CHỦ TỊCH



Bùi Thị Quỳnh Vân